

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 227/2021/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Hồng Y, sinh năm: 1988;

Bị đơn: Anh Ngô Văn T, sinh năm: 1982;

Đều có địa chỉ: SN 30, tổ 17B, khu 2A, phường N, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Lê Hồng Y, sinh năm: 1988;

Và Anh Ngô Văn T, sinh năm: 1982.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Lê Hồng Y và Anh Ngô Văn T có 02 (Hai) con chung là Ngô Lê Khánh C, sinh ngày 09/4/2014 và Ngô Lê Khánh A, sinh ngày 21/5/2018.

Chị Lê Hồng Y được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Ngô Lê Khánh A, sinh ngày 21/5/2018 kể từ ngày 20/9/2021 đến khi thành niên.

Anh Ngô Văn T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Ngô Lê Khánh C, sinh ngày 09/4/2014 kể từ ngày 20/9/2021 đến khi thành niên.

Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng ai.

**Ghi nhận sự thoả thuận của các đương sự theo biên bản thoả thuận về*

phân chia tài sản chung ngày 15 tháng 9 năm 2021 như sau:

Về tài sản chung: Anh Ngô Văn T và chị Lê Hồng Y có khối tài sản chung là 01 căn nhà 02 tầng 01 tum trên diện tích đất 81,0m² thuộc thửa đất số 1187, tờ bản đồ số 28 ở Bảng 2, đường N, phường D, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, GCNQSD đất số BY 989375 đứng tên anh Ngô Văn T và chị Lê Hồng Y do UBND thành phố V cấp ngày 19/3/2015 có giá trị là 2.600.000.000 đồng (Hai tỷ sáu trăm triệu đồng).

Về quyền sở hữu tài sản chung: Anh Ngô Văn T được quyền sử dụng và sở hữu 01 căn nhà 02 tầng 01 tum trên diện tích đất 81,0m² thuộc thửa đất số 1187, tờ bản đồ số 28 ở Bảng 2, đường N, phường D, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, GCNQSD đất số BY 989375 đứng tên anh Ngô Văn T và chị Lê Hồng Y do UBND thành phố V cấp ngày 19/3/2015.

Về thanh toán chênh lệch tài sản: Anh Ngô Văn T có nghĩa vụ thanh toán 1.300.000.000 đồng (Một tỷ ba trăm triệu đồng) tiền chênh lệch tài sản cho chị Lê Hồng Y là vào ngày 01/12/2021.

Kể từ khi Quyết định có hiệu lực pháp luật, anh Ngô Văn T không thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho chị Lê Hồng Y đúng thời hạn như thỏa thuận; chị Lê Hồng Y có đơn yêu cầu thi hành án thì anh Ngô Văn T còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm trả.

Về công nợ, công sức đóng góp: Chị Lê Hồng Y và anh Ngô Văn T không đề nghị Tòa xem xét, giải quyết.

Về án phí: Chị Lê Hồng Y tự nguyện chịu cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn. Xác nhận chị Yến đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0000375 ngày 10/6/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả cho chị Lê Hồng Y 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố V;
- UBND xã Đ, huyện T;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Nguyễn Thị Hoa

